

ST T	Người ký	Đơn vị	Thời gian ký	Ý kiến	Kiểm tra chữ ký
1	BÙI MINH THU	Phó Hiệu trưởng - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	23/12/2025 15:05:32		
2	VŨ ĐÌNH TIẾN	Tiến sĩ Điều dưỡng - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	22/12/2025 10:10:26		

BỆNH VIỆN BẠCH MAI
TRƯỜNG ĐYT BẠCH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỘI THI KỸ NĂNG NGHỀ CẤP TRƯỞNG
NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngành: Điều dưỡng
Phần thi: Thực hành chuyên môn

I. Hình thức thi

- Nội dung thi: Thực hành quy trình kỹ thuật điều dưỡng, giao tiếp, giáo dục sức khỏe
- Hình thức thi: chạy trạm (OSCE)
- Tổng số trạm thi: 05 trạm (4 trạm thực hành quy trình kỹ thuật điều dưỡng; 01 trạm xử trí tình huống giao tiếp, giáo dục sức khỏe)
- Điểm mỗi trạm: 20 điểm; tổng điểm: 100 điểm
- Thời gian: mỗi trạm: 05 phút; tổng thời gian thi: 25 phút
- Sinh viên đọc kỹ các lưu ý khi thi thực hành chuyên môn (phụ lục 01)

II. Các kỹ thuật điều dưỡng

1. Kỹ thuật chăm sóc răng miệng đặc biệt
2. Kỹ thuật thay vải trải giường có người bệnh
3. Kỹ thuật đo huyết áp
4. Kỹ thuật đo nhiệt độ - đếm nhịp thở - đếm mạch
5. Kỹ thuật tiêm dưới da
6. Kỹ thuật tiêm bắp nông
7. Kỹ thuật tiêm tĩnh mạch
8. Kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch
9. Kỹ thuật đặt ống thông lấy nước tiểu lâm xét nghiệm (giới nữ)
10. Kỹ thuật thay băng vết thương sạch
11. Kỹ thuật cắt chỉ vết thương
12. Kỹ thuật đặt ống thông dạ dày và cho người bệnh ăn
13. Kỹ thuật hút đờm dãi đường hô hấp trên
14. Kỹ thuật cho người bệnh thở ôxy bằng ống thông 2 đường
15. Kỹ thuật cho người bệnh thở ôxy bằng mặt nạ (mask)
16. Kỹ thuật sơ cứu vết thương ở đầu và tiến hành băng vết thương
17. Kỹ thuật sơ cứu và băng vết thương một bên vai
18. Kỹ thuật cố định tạm thời gãy kín xương cẳng tay bằng nẹp
19. Kỹ thuật hồi sinh tim phổi cơ bản
20. Kỹ thuật garô cầm máu chính quy

II. Tình huống giao tiếp và giáo dục sức khỏe

- Nhận xét tình huống/nêu cách giải quyết
- Đóng vai để giải quyết tình huống theo mô thức AIDET.

PHÊ DUYỆT BAN GIÁM HIỆU

TRƯỞNG KHOA

Bùi Minh Thu

Vũ Đình Tiến

Phụ lục 01

CÁC LƯU Ý PHẦN THI THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN

I. Phần kỹ thuật điều dưỡng

- Các trạm thi là những kỹ thuật điều dưỡng sinh viên đã được học và thực tập tại các đơn vị lâm sàng, để đảm bảo thời gian chạy trạm, các kỹ thuật được chuẩn bị/ làm sẵn một số bước.
- Phần kỹ thuật điều dưỡng gồm: SV cần đọc kỹ đề dán ở các trạm
 - + Phần chuẩn bị người bệnh: SV cần đọc kỹ vì một số kỹ thuật Ban tổ chức yêu cầu xác định chính xác người bệnh, nhận định tình trạng người bệnh và thông báo giải thích kỹ thuật sẽ làm nhưng một số kỹ thuật ban tổ chức yêu cầu thông báo giải thích kỹ thuật sẽ làm thì sinh viên chỉ thông báo và giải thích cho người bệnh/nạn nhân.
 - + Phần tiến hành kỹ thuật: SV đọc kỹ đề dán tại bàn thi, từ bước bắt đầu đến bước kết thúc. Sinh viên có thể phối hợp vừa thông báo vừa giải thích, dặn dò vừa vệ sinh tay để đảm bảo thời gian mà vẫn thực hiện đúng các quy định chuyên môn.
- Sinh viên xem các video mẫu và thực hiện chăm sóc thực tế tại lâm sàng để thực hiện kỹ năng tốt hơn.

Một số lưu ý các kỹ thuật

1. Kỹ thuật chăm sóc răng miệng đặc biệt

- Chuẩn bị người bệnh: Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên NB
- NB tỉnh, NB đã được chuẩn bị tư thế. Mô hình răng để thay thế đã đặt sẵn. Nilon, khăn trước ngực, khay hạt đậu để cạnh má đã được đặt sẵn. Giả định NB không có răng giả. Khăn lau miệng để sẵn trên xe.

2. Kỹ thuật thay vải trải giường có người bệnh

- Chuẩn bị người bệnh: Xác định chính xác NB; Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên người bệnh
- NB tỉnh, ĐD không đi găng. Không có người phụ, thành giường đã được nâng sẵn 2 bên. Không cần trải nilon và vải lót. ĐD làm bên nào hạ thành giường bên đấy. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa vệ sinh tay.

3. Kỹ thuật đo huyết áp

- Chuẩn bị người bệnh: Xác định chính xác NB; Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên NB
- NB tỉnh, NB đóng thế nằm trên giường. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay.

4. Kỹ thuật đo nhiệt độ - đếm nhịp thở - đếm mạch

- Chuẩn bị người bệnh: Xác định chính xác NB; Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên NB
- NB tỉnh, lấy nhiệt kế đọc kết quả sau khi bắt mạch (giả định sau 10 – 15 phút). SV có thể luồn tay vào áo hoặc kéo tay áo lên để cặp nhiệt kế đều đạt. Ghi kết quả phải đúng buổi sáng hoặc chiều theo buổi SV th.

5. Kỹ thuật tiêm dưới da

- Chuẩn bị người bệnh: Thực hiện 5 đúng; Thông báo, giải thích, động viên NB
 - NB tỉnh, NB đóng thể ngồi cạnh giường. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay. Chỉ khai thác tiền sử dị ứng thuốc. Thuốc tiêm: Atropin sùnat 0.25 mg/ml x 2 ống. Chia 2 lần (8h00 sáng – 14h00 chiều). Tiêm dưới da
6. Kỹ thuật tiêm bắp nông
- Chuẩn bị người bệnh: Thực hiện 5 đúng; Thông báo, giải thích, động viên NB
 - NB tỉnh, NB đóng thể ngồi cạnh giường. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay. Chỉ khai thác tiền sử dị ứng thuốc. Thuốc tiêm: Vitamin B1 100mg/ml x 2 ống. Chia 2 lần (8h00 sáng – 14h00 chiều). Tiêm bắp
7. Kỹ thuật tiêm tĩnh mạch
- Chuẩn bị người bệnh: Thực hiện 5 đúng; Thông báo, giải thích, động viên NB
 - NB tỉnh, NB đóng thể ngồi cạnh giường. Thuốc đã được hút vào bơm tiêm. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay. Chỉ khai thác tiền sử dị ứng thuốc. Thuốc tiêm: Taxefon 1g x 2 lọ. Chia 2 lần (8h00 sáng – 14h00 chiều). Tiêm tĩnh mạch chậm.
8. Kỹ thuật truyền dịch tĩnh mạch
- Chuẩn bị người bệnh: Thực hiện 5 đúng; Thông báo, giải thích, động viên NB
 - NB tỉnh, NB đóng thể ngồi cạnh giường. NB đã được đo DHST, dây truyền đã được cắm vào chai dịch, băng dính đã được cắt sẵn. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay. Chỉ khai thác tiền sử dị ứng thuốc, điều chỉnh tốc độ trong 10 giây. Dịch truyền: NaCl 500ml x 2 túi. Chia 2 lần (8h00 sáng – 14h00 chiều). Truyền tĩnh mạch chậm (30 giọt/phút)
9. Kỹ thuật đặt ống thông lấy nước tiểu làm xét nghiệm nữ
- Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, giải thích, động viên NB
 - NB được che bình phong, trải nilon dưới mông NB, đắp ga, cởi quần, nằm tư thế sản khoa. Khay dụng cụ đã được mở. DD sát khuẩn và dầu paraffin đã được đổ vào bát kê. Ống thông đã được đặt trong khay vô khuẩn. Khay hạt đậu đựng rác thải giữa 2 chân đã được đặt sẵn. Bộ phận sinh dục đã bộc lộ không cần kéo khăn che lên. Lấy 01 ống nước tiểu. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay.
10. Kỹ thuật thay băng vết thương sạch
- Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, giải thích, động viên NB
 - Tư thế NB đã được chuẩn bị. Nilon và khay hạt đậu đã được đặt sẵn. Gạc đã được đặt sẵn trong khay vô khuẩn. Khay vô khuẩn được phủ khăn (không gói). Rửa vết thương và sát khuẩn VT 3 mũi chỉ (3 miếng gạc: chân chỉ 1 miếng cho 2 bên; mép VT 1 miếng; xung quang 1 miếng cho 2 bên). ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay.
11. Kỹ thuật cắt chỉ vết thương
- Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, giải thích, động viên NB
 - Tư thế NB đã được chuẩn bị. Nilon và khay hạt đậu đã được đặt sẵn. Gạc đã được đặt sẵn trong khay vô khuẩn. Khay vô khuẩn được phủ khăn (không gói). Vết thương đã được bóc sẵn. Rửa vết thương và sát khuẩn VT (3 miếng gạc: chân chỉ 1 miếng cho 2 bên; mép VT 1 miếng; xung quang 1 miếng cho 2 bên). Thấm khô ít nhất bằng một miếng gạc. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay.
12. Kỹ thuật đặt ống thông dạ dày và cho người bệnh ăn
- Chuẩn bị người bệnh: Thông báo, giải thích, động viên NB

- khay vô khuẩn mở khăn sẵn: sonde dạ dày được xé sẵn, có 1 bơm ăn 50ml, gạc miếng, 1 bát kê đung dầu nhờn, đèn sưởi. Dầu nhờn đã được đổ sẵn. Người bệnh tỉnh táo. Người bệnh đã được chuẩn bị tư thế nằm đầu cao 30 độ. NB đã được vệ sinh mũi. Khăn và khay hạt đậu đã đặt sẵn. Băng dính được cắt sẵn. Có 01 khăn sạch trên xe (tầng 1, khay sạch) để lau miệng sau khi cho ăn xong. Ăn xong đặt nắp không rút ống thông. Có thể vừa dặn dò vừa tháo găng

13. Kỹ thuật hút đờm dãi đường hô hấp trên

- Chuẩn bị người bệnh: Xác định chính xác NB; Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên NB
- NB tỉnh, người lớn, đã được vỗ rung. NB không thở ôxy, khăn đã được trải trước ngực, ống thông sau khi hút cho vào xô đựng rác thải. Có thể vừa dặn dò người bệnh vừa sát khuẩn tay.

14. Kỹ thuật cho người bệnh thở ôxy bằng ống thông 2 đường

- Chuẩn bị người bệnh: Xác định chính xác NB; Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên NB
- NB tỉnh, NB đóng thể ngồi cạnh giường, không ứ đọng đờm dãi, mũi NB đã được vệ sinh. NB thở ôxy 2 lít/phút. Có thể vừa dặn dò NB vừa sát khuẩn tay sau khi thực hiện KT.

15. Kỹ thuật cho người bệnh thở ôxy bằng mặt nạ (mask)

- Chuẩn bị người bệnh: Xác định chính xác NB; Nhận định; Thông báo, giải thích, động viên NB
- NB tỉnh, NB đóng thể ngồi cạnh giường, không ứ đọng đờm dãi, mũi NB đã được vệ sinh. NB thở ôxy 5 lít/phút. ĐD có thể vừa dặn dò NB vừa SK tay sau khi thực hiện KT.

16. Kỹ thuật sơ cứu vết thương ở đầu và tiến hành băng vết thương

- Nạn nhân tỉnh, NN ngồi trên ghế có tựa lưng. Cấp cứu viên đứng trước nạn nhân. Cấp cứu viên đã đánh giá vết thương rách da, có chảy máu. Băng dính được cắt sẵn hoặc kim băng để trên khay CN.

17. Kỹ thuật sơ cứu và băng vết thương một bên vai

- Nạn nhân tỉnh, NN ngồi trên ghế có tựa lưng. Cấp cứu viên đứng trước nạn nhân. Cấp cứu viên đã đánh giá vết thương rách da, có chảy máu. Băng dính được cắt sẵn hoặc kim băng để trên khay chữ nhật.

18. Kỹ thuật cố định tạm thời gãy xương cẳng tay kín bằng nẹp

- Nạn nhân tỉnh, NN nằm, gãy 1/3 giữa xương cẳng tay.

19. Kỹ thuật hồi sinh tim phổi cơ bản

- NN nằm, chuẩn bị sẵn để đắp ấm, có thể thổi ngạt hoặc bóp bóp.

20. Kỹ thuật ga rô cầm máu chính quy

- Nạn nhân tỉnh, ngồi trên ghế có tựa lưng. Vết thương đứt 1/3 dưới động mạch cẳng tay. Nước muối đã được rót sẵn. Băng cố định VT bằng băng dính cắt sẵn. Có thể vừa dặn dò NN vừa tháo găng.

II. Giao tiếp, giáo dục sức khỏe

- Tình huống: Áp dụng mô thức AIDET để xử lý tình huống lâm sàng; Xử trí tình huống khi người bệnh đến khám bệnh; Giao tiếp ứng xử trong chuyên môn.

- Mỗi tình huống gồm 2 phần: a) Nhận xét tình huống: Sinh viên đọc tình huống, nhận xét sự đúng sai của điều dưỡng, người bệnh; nêu hướng xử lý; b) Sinh viên đóng vai nếu là điều dưỡng phải xử lý như thế nào (phần này sẽ có nhân vật đóng vai người bệnh để sinh viên đóng vai điều dưỡng xử lý tình huống).
- Tình huống lâm sàng được dán tại các trạm thi, sinh viên cần đọc kỹ và xem xét các yêu cầu của tình huống.
- Một số tài liệu áp dụng cho phần thi: giáo trình mô đun 3; Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25 tháng 02 năm 2014 quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; Chuẩn đạo đức nghề nghiệp của điều dưỡng viên (ban hành theo quyết định số 20/QĐ-HDD ngày 10 tháng 09 năm 2012 của Chủ tịch Hội Điều dưỡng Việt Nam) ...